| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MAI CHÂU**<br>**TỈNH HOÀ BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Bản án số: 35/2023/HS-ST**
**Ngày: 15-6-2023**.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thanh Tùng
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông Hà Bá Khiên và bà Lường Thị Thảo.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Triệu Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST - HS ngày 18 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 26/2023/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lò Văn Th**, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1987, tại thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; nơi thường trú: Bản N1, xã N, thành phố Đ, tỉnh Đ; nơi ở: Xóm B, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Ph (đã chết) và bà Lò Thị Kh (đã chết); bị cáo có vợ là Tòng Thị H sinh năm 1986 (đã chết) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại Bản án số: 176/2014/HSST, chấp hành xong ngày 31/8/2019 *(đã được xóa án tích)*, có sử dụng nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 05/12/2022 chuyển tạm giam ngày 14/12/2022. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:
- Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1977, nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.
- Anh Đỗ Trọng Đ, sinh năm 1981, nơi cư trú: Tổ 1x, phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

*Người làm chứng:*
- Anh Phan Văn Th, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1980, nơi cư trú: Tổ x, chung cư Q, phường X, quận N, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2022 Lò Văn Th gặp và quen hai người đàn ông dân tộc Mông tên Ch và C, biết hai người này có bán ma túy nên Th xin số điện thoại để liên lạc. Ngày 06/11/2022, Th gọi điện thoại cho Ch hỏi mua 500.000 đồng ma túy tổng hợp, Ch đồng ý bán và hẹn Th gặp ở dọc đường quốc lộ 6 cạnh khu vực rừng già gần lối rẽ vào xã Y để giao dịch. Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS 28H1-0843x đến vị trí hẹn để chờ. Sau khi Ch gọi điện để xác nhận Th đã đến nơi đợi thì C đi bộ từ trong khu vực rừng già ra tiến về chỗ Th đang đứng chờ. C đưa cho Th một gói nilon được quấn băng dính đen, Th biết C giao ma túy hộ Ch nên cầm lấy và đưa cho C số tiền 500.000 đồng. Chờ C đi khỏi, Th mở gói ma túy ra đếm bên trong có 17 viên nén màu hồng, Th cho vào ống kim loại hình trụ rồi để ở cốp xe mô tô, sau đó điều khiển xe đi dọc theo quốc lộ 6 hướng Sơn La - Hà Nội. Khi đến khu vực xóm Ph, xã Đ thì xe mô tô do Thanh điều khiển xảy ra va chạm giao thông với xe khách đi ngược chiều, do lo sợ ở lại sẽ bị phát hiện số ma túy có trong cốp xe nên Th bỏ đi khỏi hiện trường, sau đó có quay về nhà chị Bùi Thị Th lấy tiền và chiếc xe mô tô Honda wave, BKS 28E1 - 226.4y để sử dụng làm phương tiện bỏ trốn, sau đó Th gọi điện thông báo cho chị Th về việc lấy tài sản.

Cơ quan Công an sau khi tiếp nhận thông tin vụ việc va chạm giao thông đã tổ chức bảo vệ và khám nghiệm hiện trường phát hiện chỗ xe mô tô BKS 28H1-0843x có một ống kim loại màu trắng đựng 17 viên nén màu hồng một số viên đã văng ra ngoài, nghi là ma túy tổng hợp nên đã tiến hành thu giữ, niêm phong và tạm giữ phương tiện để xử lý theo quy định.

Đến chiều ngày 05/12/2022, khi Lò Văn Th đang ở huyện M, Thanh gọi điện thoại cho Ch hỏi mua ma túy, Ch đồng ý bán và nói C sẽ giao ma túy. Th nhắn tin cho C với nội dung "alo anh ơi anh đong cho em một cái 3 chi một cái 5 chi một cái 7 chi nhé tổng số 1,5 và một sọt cà chua anh nhé" tức là Th hỏi mua 1,5 cây Heroine và một gói ma túy tổng hợp. C không nhắn tin trả lời lại, Th gọi điện C không nghe máy. Th gọi điện cho Phạm Văn B, là người quen của Th rủ B đi về M cùng. Th điều khiển xe mô tô chở B dọc theo quốc lộ 6 hướng Sơn La - Hà Nội, khi đi đến khu vực thuộc xóm X, xã P thì gặp tổ công tác của Công an tỉnh Hòa Bình đang làm nhiệm vụ nên yêu cầu Th và B dừng lại để kiểm tra. Lúc này, C nhắn tin trả lời Th với nội dung "Để ở cột nước mui", Th biết đó là vị trí C để ma túy và nhận thức được hành vi của bản thân nên Th đã tự giác khai báo với tổ công tác và dẫn tổ công tác đến vị trí để ma túy. Cơ quan CSĐT đã tiếp nhận người phạm tội ra tự thú đối với Lò Văn Th, tổ chức khám nghiệm hiện trường và thu giữ toàn bộ vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Kết luận giám định số: 321A/KL-KTHS ngày10/11/2022 và kết luận số 321B/KL-KTHS ngày 31/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- 02 viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "Vụ vận chuyển trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Ph, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa

Bình" gửi giám định có tổng khối lượng 0,18g (Không phẩy mười tám gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

- 15 viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "Vụ vận chuyển trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm Ph, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình" gửi giám định có tổng khối lượng 1,4g (Một phẩy bốn mươi gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ trong cốp xe mô tô BKS 28H1-0843x là 17 viên nén màu hồng xác định được là 1,58 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Ngày 10/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Châu đã khởi tố vụ án hình sự về tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại kết luận giám định số 357-A/KL-KTHS ngày 12/12/2022 và kết luận giám định số 357-B/KL-KTHS ngày 28/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Chất bột dạng cục màu trắng trong các gói ký hiệu G1, G2, G3 trong hộp niêm phong một mặt có ghi: Vật chứng thu giữ vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 05/12/2022 tại xóm X, xã P, huyện Mai C, tỉnh Hòa Bình" gửi giám định có tổng khối lượng 56,52g (Năm mươi sáu phẩy năm mươi hai gam), là ma túy, loại Heroine.

- Các viên nén màu hồng và màu xanh trong gói ký hiệu G4 trong hộp niêm phong một mặt có ghi: Vật chứng thu giữ vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 05/12/2022 tại xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình" gửi giám định có tổng khối lượng 18,17g (Mười tám phẩy mười bảy gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Lò Văn Th đã thành khẩn khai nhận việc mua ma túy trong các lần ngày 06/11/2022 và 05/12/2022 là nhằm mục đích sử dụng và không có mục đích nào khác. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Châu đã thay đổi quyết định khởi tố vụ án hình sự vận chuyển trái phép chất ma túy đối với hành vi của Lò Văn Th thực hiện ngày 06/11/2022 thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điều 249 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, ra quyết định nhập vụ án hình sự để giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Lò Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lò Văn Th từ 12 đến 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng, nghiện chất ma túy không có khả năng thi hành nên không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

- Trả lại cho anh Đỗ Trọng Đạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đen-xám-trắng, BKS 28H1-084x, xe đã bị vỡ nát phần đầu, thân xe gãy, không có yên xe. (Kèm theo 01 chìa khóa xe).

- Qua điều tra và tại phiên tòa xác định được số tiền 36.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo là tiền riêng của chị Bùi Thị Th, bị cáo đã tự ý lấy tiền của chị Th, bị cáo khai sử dụng tiền này đi mua ma tuý chị Th không biết, không có lỗi nên đề nghị trả lại cho chị Bùi Thị Th.

- Đề nghị tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen kèm theo 02 sim số 092644363v; 032934634x, điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động IPHONE, màu vàng kèm theo 01 sim số 086730779y, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, liên lạc, trao đổi việc mua ma tuý.

Về vấn đề khác:

Đối người đã bán ma túy cho Lò Văn Th, theo lời khai của Th thì cả hai lần bị cáo đều gọi điện hỏi mua ma tuý với hai người đàn ông dân tộc Mông mà bị cáo đã quen từ trước đó, một người tên Ch và khi giao ma túy là một người khác tên C. Cả hai người này khoảng 40 tuổi, Th không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, chỉ nghe Ch nói nhà ở X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Ch sử dụng số điện thoại 033772398z và C sử dụng số điện thoại 032840480a. Cơ quan CSĐT đã phối hợp với nhà mạng Viettel xác minh thông tin chủ thuê bao của hai số điện thoại nêu trên là phụ nữ, kết quả điều tra các chủ thuê bao nêu trên không liên quan đến hành vi phạm tội của Lò Văn Th và qua điều tra, xác minh tại địa phương, qua rà soát nhân hộ khẩu Công an xã P xác định tại địa bàn xóm X không có ai tên C và Ch có đặc điểm như Th mô tả nên không có căn cứ xử lý.

Đối Phạm Văn B là người quen của Th, qua điều tra xác định được B không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Th nên không có căn cứ xử lý với B.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Bị cáo có sử dụng điện thoại Nokia 02 sim và 01 điện thoại IPHONE, 01 sim để liên hệ mua ma túy hai lần với hai người đàn ông là Chứ và Chía. Bị cáo do nghiện ma túy, đã mua, tàng trữ để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác. Bị cáo có lấy tiền của chị Thoa và bị cáo có năm triệu bị cáo đã chi tiêu tiền của bị cáo và một phần tiền của chị Thoa số còn lại là 36.000.000 đồng bị tạm giữ là tiền của chị Thoa, loại tiền có loại năm trăm nghìn, loại hai trăm nghìn và một trăm nghìn cụ thể từng loại bao nhiêu tiền không nhớ.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Bùi Thị Th: Chị và bị cáo sống chung như vợ chồng, bị cáo Th lấy tiền của chị để trong tủ do không đếm nhưng biết khoảng hơn ba mươi triệu đồng, số tiền tạm giữ của bị cáo 36.000.000 đồng là tiền riêng của chị Th bán hàng ăn sáng, tạp hóa mà có, tiền của chị có loại năm trăm nghìn, loại hai trăm nghìn và một trăm nghìn cụ thể từng loại bao nhiêu tiền chị không nhớ. Đề nghị xem xét trả lại số tiền này cho chị. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Anh Đỗ Trọng Đ: Đối với chiếc xe mô tô Honda SH, màu đen xám trắng, BKS: 28H1 - 084.3x là tài sản của anh Đỗ Trọng Đ. Khoảng tháng 10 năm 2022, anh Đ có vay tiền của Lò Văn Th và để lại xe mô tô nêu trên để làm tin. Th sử dụng xe mô tô xảy ra va chạm giao thông làm xe bị hư hỏng, chị Bùi Thị Th và Lò Văn Th đã bồi thường cho anh Đ tổng số tiền 50.000.000 đồng, sau khi nhận được tiền anh Đ không còn yêu cầu bồi thường do xe hỏng và đã có đơn xin lại tài sản.

Ý kiến của người làm chứng Phan Văn Th và Nguyễn Duy H: Ngày 06/11/2022 khi đang lưu thông trên đường đoạn xóm Ph, xã Đ thì thấy có 01 người điều khiển xe mô tô BKS 28H1 – 084.3x vượt lên phanh gấp và đổ xe ra đường, va vào phía bên trái của xe ô tô anh Hùng điều khiển. Quá trình va chạm xe mô tô bị văng yên ra khỏi xe, trong xe mô tô rơi ra nhiều viên nén hình trụ màu hồng, người điều khiển xe ngã ra đường sau đó bỏ chạy.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo đã tự thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội lần thứ nhất và lần thứ hai như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, các kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ về kiểm tra điện thoại các số gọi đi, gọi đến điện thoại của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/11/2022 Lò Văn Th có hành vi tàng trữ 1,58 gam ma tuý, loại Methamphetamine. Đến ngày 05/12/2022, Thanh trên đường từ hướng Sơn La về Hòa Bình thì gặp tổ công tác của Công an tỉnh Hòa Bình đang làm nhiệm vụ yêu cầu Th dừng lại để kiểm tra. Th đã tự giác khai báo với tổ công tác và dẫn tổ công tác đến vị trí để ma túy. Cơ quan CSĐT tổ chức khám nghiệm hiện trường thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 56,52 gam ma túy, loại Heroine và 18,17 gam ma túy, loại Methamphetamine. Mục đích Lò Văn Th mua ma túy về là để sử dụng phục vụ nhu cầu bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Tổng khối lượng các chất ma túy Lò Văn Th tàng trữ hai lần là 76,27 gam. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp phòng, chống tiến tới loại trừ tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý nhưng bị cáo không tiến bộ mà trái lại cố ý phạm tội, tàng trữ trái phép khối lượng lớn chất ma tuý để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên do hành vi của bị cáo thực hiện ngày 06/11/2022 và ngày 05/12/2022 là độc lập và đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự thú; tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Th phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 12 *(mười hai)* năm tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 05/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine và Methamphetamine thu được của bị cáo, gửi giám định, sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì và 01 hộp giấy có niêm phong.
- Trả lại cho anh Đỗ Trọng Đ, sinh năm 1981, nơi cư trú: Tổ 1x, phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đen-xám-trắng, BKS 28H1-0843x, xe đã bị vỡ nát phần đầu, thân xe gãy, không có yên xe (kèm theo 01 chìa khóa xe).
- Trả lại cho chị Bùi Thị Th, sinh năm 1977, nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình số tiền 36.000.000 đồng.
- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen kèm theo 02 sim số 092644363v; 032934634x, điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động Apple Iphone, màu vàng kèm theo 01 sim số 086730779y, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Lò Văn Th.

*(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm cụ thể của các vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 32/THA ngày 26/4/2023 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).*

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lò Văn Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể tù ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Nn, TP Đ;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
***(đã ký)***

**Phạm Thanh Tùng**